

Thông Tin Giới Thiệu Trung Tâm Khủng Hoảng

Office of Student and Family Support and Engagement
MONTGOMERY COUNTY PUBLIC SCHOOLS
Rockville, Maryland 20850

CHỈ DẪN: Mẫu đơn này được nhân viên MCPS sử dụng để ghi lại thông tin giới thiệu học sinh đến Trung Tâm Khủng Hoảng Quận Montgomery. Đơn này phải được kèm theo [MCPS Form 336-32, Authorization for Release/Exchange of Confidential Information](#) và [MCPS Form 270-1, Summary of Parent Conference](#). Phụ huynh/Người giám hộ phải trao tận tay các mẫu đơn này cho Montgomery County Crisis Center, 1301 Piccard Drive, First Floor, Rockville, Maryland 20850, Điện thoại 240-777-4000. Giữ lại một bản sao cho hồ sơ của quý vị.

PHẦN I: DO MỘT NHÂN VIÊN MCPS HOÀN THÀNH VÀ GỬI ĐẾN MONTGOMERY COUNTY CRISIS CENTER

Tôi giới thiệu học sinh được ghi dưới đây đến Montgomery County Crisis Center. Kèm theo là [MCPS Form 336-32, Authorization for Release/Exchange of Confidential Information](#) và [MCPS Form 270-1, Summary of Parent Conference](#).

Học sinh _____ Ngày Sinh ____/____/____

Số ID Học sinh # _____ Lớp _____ Chủng tộc/Dân tộc _____

Tóm tắt các quan tâm:

- Đe dọa Tự tử (bao gồm các lời nói được phát biểu) _____ Hành vi Bất thường (xin ghi chính xác) _____
- Hành vi Tự sát (xin ghi chính xác) _____ Hành vi Tự gây thương tích (xin ghi chính xác) _____
- Đe dọa Giết người (bao gồm các lời nói) _____ Tấn công Thân Thể (xin ghi chính xác, bao gồm mục tiêu) _____
- Bắt nạt (tập trung vào nạn nhân) _____ Bắt nạt (tập trung vào thủ phạm) _____
- Điều khác (xin ghi chính xác) _____

Lời bình luận _____

Chức vụ _____ Trường/Địa điểm _____

Số Điện thoại ____-____-____ Số Fax ____-____-____ E-mail _____

Chữ ký, Nhân viên Giới thiệu

Ngày

Chữ ký, Hiệu trưởng

Ngày

PHẦN II: ĐƯỢC NHÂN VIÊN CỦA CRISIS CENTER HOÀN TẤT VÀ TRẢ LẠI TRƯỜNG GIỚI THIỆU**Crisis Center Disposition and Recommended Action Steps:**

1. Student not currently at risk to self or others No follow-up needed
 Follow-up recommended

Comments _____

2. Referred for outpatient treatment Inpatient hospitalization (voluntary)
(Specific referral: Name _____ Telephone Number ____-____-____)

Referred for partial hospitalization Emergency Petition initiated by Crisis Center staff members

Other (be specific) _____

Comments _____

3. [Form 336-32, Authorization for Release/Exchange of Confidential Information](#) (please attach). Yes No

4. MCPS staff should contact Crisis Center staff members for additional information. Yes No

Crisis Center Therapist _____ Date ____/____/____

Telephone Number: 240-777-4000 Fax: 240-777-4800

Crisis center scanned completed form and sent to referring MCPS staff member

PHÂN PHÁT: BẢN 1 và 2/Bản chính của mẫu đơn này phải được đưa đến Crisis Center, và một bản sao phải được cung cấp cho phụ huynh/giám hộ để giữ hồ sơ; BẢN 3/Hồ sơ Chính của Hiệu trưởng (được hủy bỏ sau một niên học); BẢN 4/Student and Family Support and Engagement Google Drive (<https://forms.gle/9SnJosytUWXJuoNy6>)

ĐỊNH NGHĨA THỐNG NHẤT

Tự gây bạo lực (SDV; tương tự như hành vi tự gây thương tích)

Hành vi tự làm và cố tình đưa đến thương tích hoặc có khả năng gây thương tích cho chính mình. Điều này không bao gồm các hành vi như nhảy dù, đánh bạc, lạm dụng chất gây nghiện, sử dụng thuốc lá, hoặc các sinh hoạt rủi ro khác, chẳng hạn như lái xe quá tốc độ. Đây là những hành vi phức tạp mà một số là các yếu tố nguy hiểm đối với SDV nhưng được định nghĩa là hành vi có khả năng đe dọa đến tính mạng, không được cá nhân công nhận là hành vi cố tình hủy hoại hoặc gây thương tích cho bản thân. Hậu quả của những hành vi này có thể có xác suất bị thương hoặc tử vong cao nhưng thương tích hoặc tử vong thường được coi là không chủ ý.

Tự gây bạo lực được phân loại thành như sau:

- Không tự sát (như được định nghĩa dưới đây), và
- Tự tử (như được định nghĩa dưới đây).

Tự gây bạo lực mà không tự sát

Hành vi tự làm và cố tình đưa đến thương tích hay có khả năng gây thương tích cho chính mình. Không có bằng chứng, cho dù ngấm ngấm hay rõ ràng, về ý định tự tử.

Ngấm ngấm—Không có sự nghi ngờ hay dự bị, ngụ ý mặc dù không thể hiện trực tiếp; cố hữu trong bản chất của một điều gì đó.

Rõ ràng—Hoàn toàn tiết lộ hay thể hiện mà không mơ hồ, ngụ ý hay không rõ ràng; không để lại câu hỏi nào về ý nghĩ hay ý định.

Tự gây bạo lực để tự sát

Hành vi tự làm và cố tình gây thương tích hay có khả năng gây thương tích cho chính mình. Có bằng chứng, cho dù ngấm ngấm hay rõ ràng, về ý định tự tử.

Tự gây bạo lực không xác định

Hành vi tự làm và cố tình gây thương tích hay có khả năng gây thương tích cho chính mình. Ý định tự sát không rõ ràng dựa theo các bằng chứng có sẵn.

Ý định tự sát

Có bằng chứng (rõ ràng và/hay ngấm ngấm) tại thời điểm bị thương, cá nhân có ý định tự sát hay muốn chết và cá nhân đó hiểu được hậu quả có thể xảy ra từ hành động của mình. Một ví dụ rõ ràng về mối đe dọa tự tử là một thiếu niên cầm súng để lên đầu hay đe dọa nuốt một nắm thuốc. Ví dụ về các mối đe dọa tự tử bằng lời nói bao gồm các lời tuyên bố như: "Tôi muốn chấm dứt sự đau khổ này," "Tôi chết là tốt hơn," "Thế giới sẽ là một nơi tốt hơn khi không có tôi," hay "Không ai nhớ tôi khi tôi chết."

Cố gắng tự tử

Một hành vi không gây tử vong mà có khả năng gây thương tích với ý định chết như là kết quả của hành vi. Một cố gắng tự sát có thể hoặc không gây thương tích.

Bạo lực tự gây bị gián đoạn - bởi chính mình hoặc bởi người khác

Do người khác—Một người thực hiện các bước để tự gây thương tích cho chính mình nhưng bị người khác chặn lại trước khi bị thương nặng. Sự gián đoạn có thể xảy ra tại bất kỳ thời điểm nào trong hành động như sau khi có ý nghĩ đầu tiên hoặc sau khi bắt đầu hành vi.

Tự mình (trong các tài liệu khác có thể được gọi là hành vi tự tử đã "hủy bỏ")—Một người thực hiện các bước để tự gây thương tích cho mình nhưng tự ngưng lại trước khi bị thương nặng.

Hành vi tự sát khác bao gồm các hành vi chuẩn bị

Hành vi hay chuẩn bị để thực hiện việc tự sát, nhưng trước khi khả năng gây hại bắt đầu. Điều này có thể bao gồm bất cứ điều gì ngoài việc xác minh bằng lời nói hoặc suy nghĩ, chẳng hạn như xếp đặt một phương pháp (ví dụ: mua súng, thu các viên thuốc) hoặc chuẩn bị cho sự chết bằng cách tự tử (ví dụ: viết thư tuyệt mệnh, cho đồ đi).

Tự sát

Cái chết gây ra bởi hành vi gây tự thương tích với ý định chết là kết quả của hành vi.

Kế hoạch tự sát

Một suy nghĩ liên quan đến một hành động tự khởi xướng tạo điều kiện cho hành vi tự làm hại bản thân hay cố gắng tự tử, thường sẽ bao gồm một phương cách có tổ chức để thực hiện hành vi tự tử như mô tả khoảng thời gian và phương pháp.

(Từ Crosby, A. E., Ortega, L., Melanson, C. Self-directed Violence Surveillance: Định Nghĩa Thống Nhất và Yếu Tố Dữ Liệu Được Đề Nghị. Atlanta (GA): Centers for Disease Control and Prevention (Trung Tâm Kiểm Soát và Phòng Ngừa Dịch Bệnh), National Center for Injury Prevention and Control; 2011.)